

4.	T ch c gi i hi c i h g i (T h b)	8230
5.	Ki h d a h b g , d g h c ch h , ch d g h c i h Chi i : Ki h d a h b g	6810
6.	T , i gi i, gi b g , gi d g (L i h g h , gi) Chi i : D ch i gi i b g D ch gia d ch b g D ch b g	6820
7.	Q g c (T h , h g h a, d ch c g c)	7310
8.	Ch h e c g c	7710
9.	B b g h (i h c c)	4690
10.	B h c g c c c a h g i h d a h g h	4719
11.	B g h c g c c c a h g ch d a h	4721
12.	B h c h g c c c a h g ch d a h	4722
13.	B g g c c c a h g ch d a h	4723
14.	V i h h h ch g b g i h h, g i h h (i b g e b) Chi i : Ki h d a h i h h h ch b g e he c h	4931
15.	V i h h h ch g b h c Chi i : Ki h d a h i h h h ch b g e a i; Ki h d a h i h h h ch he h g; Ki h d a h i h ch d ch b g e	4932
16.	H g d ch h h c i a i (ch c c ch g i g h g h g h a tiêu)	5229
17.	D ch g g Chi i : Ki h d a h d ch	5510
18.	i d ch	7911
19.	i h h a d ch Chi i : i h d a h d ch h h i a i h d a h d ch h h c	7912(Chính)
20.	D ch ch c c d ch h i a g b ch c a d ch	7990

21.	B h c, d g c , h h i h g c c c a h g ch d a h Chi i : B h c ba g h h c, h c B c h a, h h i h g c c c a hàng chuyên doanh	4772
22.	B h g h a h c i g c c c a h g ch d a h (T b g, g, , e i i h)	4773

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

M h g i c h :

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUY N TI N ANH	204A Ch g c A S g, Ph g T g M T , Q 12, Th h h H Ch Mi h, Vi Nam	C h h thông	8.000	80.000.000	4,000	0010990048 06	
			C h i bi	0	0	0,000		
			C h i c c	0	0	0,000		
			C h i h i	0	0	0,000		
			C c c h i h c	0	0	0,000		
			T g	8.000	80.000.000	4,000		

2	NGUYỄN THU HỒNG	C h 06-18 Ch g c The Two Residence, K T Ga da, g 2.2, Ph g T Ph , Q H g Mai, Th h h H N i, Vi Na	C h h thông	96.000	960.000.000	48,000	0011740105 64	
			C h i bi	0	0	0,000		
			C h i c c	0	0	0,000		
			C h i h i	0	0	0,000		
			C c c h i h c	0	0	0,000		
			T g	96.000	960.000.000	48,000		
3	NGUYỄN ANH TÚ	14.04 Lô A Chung c S P a a, 110A g Ph V g, Ph g 3, Q G V , Th h h H Ch Mi h, Vi Na	C h h thông	96.000	960.000.000	48,000	0010710131 20	
			C h i bi	0	0	0,000		
			C h i c c	0	0	0,000		
			C h i h i	0	0	0,000		
			C c c h i h c	0	0	0,000		
			T g	96.000	960.000.000	48,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ : NGUYỄN THU HƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức vụ: Giám đốc

Sinh ngày: 31/05/1974 Dân tộc: Kinh Quốc gia: Việt Nam

Loại hình căn cước : Thẻ căn cước công dân

Số căn cước : 001174010564

Ngày cấp : 04/07/2023 Nơi cấp : Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú : Căn hộ 06-18 Chung cư The Two Residence, KĐT Gamuda, đường 2.2, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ tạm trú : Căn hộ 06-18 Chung cư The Two Residence, KĐT Gamuda, đường 2.2, Phường Trần Phú, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội